

Số: /QĐ-TCKTTV

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về công tác kiểm tra phòng, chống thiên tai và kỹ thuật mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

*Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý mạng lưới khí tượng thủy văn và Chánh Văn phòng Tổng cục Khí tượng Thủy văn.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quyết định này ban hành quy định về công tác kiểm tra phòng, chống thiên tai và kỹ thuật mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Tổng cục; Vụ trưởng các Vụ: Quản lý mạng lưới khí tượng thủy văn, Quản lý dự báo khí tượng thủy văn, Kế hoạch - Tài chính, Tổ chức cán bộ; Giám đốc các Trung tâm: Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, Quan trắc khí tượng thủy văn, Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn; Giám đốc các Đài Khí tượng Thủy văn khu vực và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Lưu: VT, QLML. T.

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Trần Hồng Thái**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về công tác kiểm tra phòng, chống thiên tai và kỹ thuật mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TCKTTV ngày tháng  
năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn)*

#### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

- Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống dự báo khí tượng thủy văn (KTTV) quốc gia và mạng lưới trạm KTTV quốc gia để phục vụ tốt cho việc cảnh báo, dự báo KTTV nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra đồng thời phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ được giao trong công tác quan trắc, truyền tin, dự báo, cảnh báo KTTV của các đơn vị đồng thời phát hiện kịp thời các tồn tại trong hoạt động của mạng lưới trạm KTTV quốc gia, đảm bảo mạng lưới trạm hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Phát hiện được những tồn tại, thiếu sót, bất cập, vi phạm trong hoạt động của mạng lưới trạm KTTV quốc gia và hoạt động của các đơn vị thuộc hệ thống dự báo KTTV quốc gia để kịp thời chấn chỉnh, xử lý và khắc phục.

- Phát hiện các quy trình, quy định trong công tác quan trắc, truyền tin, dự báo, cảnh báo KTTV chưa thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thực tế và đề xuất các giải pháp xử lý phù hợp, hiệu quả.

#### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

##### **1. Đối tượng kiểm tra**

- Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia.
- Đài KTTV khu vực.
- Đài KTTV tỉnh.
- Trạm KTTV.

##### **2. Nội dung kiểm tra**

###### *2.1. Đối với Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia, Đài KTTV khu vực*

- Việc triển khai, thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia, quy trình, quy định kỹ thuật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quan trắc, truyền tin, dự báo, cảnh báo KTTV phục vụ phòng, chống thiên tai trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị.

- Việc thực hiện cập nhật, xây dựng mới các phương án, cơ sở dữ liệu, mô hình dự báo, những phương pháp và công nghệ dự báo mới được áp dụng, hồ sơ dự báo KTTV để chuẩn bị sẵn sàng cho công tác dự báo, cảnh báo KTTV.

- Việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện kiểm tra phòng, chống thiên tai và công tác phối hợp với các cấp chính quyền và cơ quan liên quan trong công tác phòng, chống thiên tai.

- Việc xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc nhằm phục vụ công tác truyền tin, điện báo số liệu quan trắc liên tục không bị gián đoạn trong mọi tình huống thiên tai xảy ra; phương án đảm bảo sinh hoạt và an toàn cho cán bộ, viên chức và người lao động khi trực bão, lũ kéo dài trong những tình huống nguy hiểm.

- Công tác tổ chức phục vụ phòng, chống thiên tai; tình hình hoạt động của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai của đơn vị.

- Việc đánh giá chất lượng bản tin dự báo, cảnh báo KTTV của đơn vị đối với các đơn vị trực thuộc.

- Việc ban hành các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai, việc đăng tải trên cổng thông tin điện tử của đơn vị (nếu có) và cung cấp kịp thời các tin dự báo, cảnh báo thiên tai cho các địa phương, cơ quan, tổ chức theo quy định.

## *2.2. Đối với Đài KTTV tỉnh và Trạm KTTV*

- Việc xây dựng, cập nhật các phương án đo đạc và điện báo khi có thời tiết nguy hiểm hoặc sự cố về máy móc công trình.

- Việc tiếp nhận, sử dụng các sản phẩm và công nghệ mới để phục vụ dự báo, cảnh báo KTTV tại địa phương.

- Việc xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc nhằm phục vụ công tác truyền tin, điện báo số liệu quan trắc liên tục không bị gián đoạn trong mọi tình huống thiên tai xảy ra; phương án đảm bảo sinh hoạt và an toàn cho cán bộ, viên chức và người lao động khi trực bão, lũ kéo dài trong những tình huống nguy hiểm.

- Phương án xử lý các tình huống khi thiên tai xảy ra, phương án phối hợp giữa Đài KTTV khu vực, Đài KTTV tỉnh với cơ quan phòng, chống thiên tai của tỉnh/thành phố và các cấp chính quyền ở địa phương trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra.

- Công tác tổ chức phục vụ phòng, chống thiên tai; tình hình hoạt động của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai cấp Đài KTTV tỉnh.

- Công tác chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật của đơn vị phục vụ công tác quan trắc, cung cấp thông tin, dự báo, cảnh báo KTTV phục vụ phòng, chống thiên tai.

- Việc xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm quan trắc KTTV, hiện trạng hoạt động của mạng lưới trạm.

- Việc xây dựng kế hoạch vận hành toàn bộ hệ thống mạng lưới trạm KTTV hàng năm để bảo đảm cho toàn bộ hệ thống hoạt động ổn định, liên tục trong mọi tình huống thiên tai (*mua sắm, thay thế vật tư, trang thiết bị; duy tu, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn công trình, thiết bị đo*).

- Công tác đánh giá, thẩm định, giao nộp tài liệu theo quy định; công tác bảo vệ hành lang kỹ thuật trạm.

- Các nội dung liên quan đến công tác quan trắc, truyền tin, dự báo, cảnh báo KTTV khác theo quy định.

### **3. Phương thức triển khai**

Tùy thuộc vào tình hình cụ thể, công tác kiểm tra có thể thực hiện theo các phương thức sau:

#### *3.1. Kiểm tra định kỳ*

- Các Đài KTTV khu vực căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức việc kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV đối với các đơn vị do Đài quản lý, lập báo cáo và gửi kết quả kiểm tra về Tổng cục KTTV.

- Căn cứ trên báo cáo của các Đài KTTV khu vực, Vụ Quản lý mạng lưới KTTV tham mưu, đề xuất Tổng cục KTTV tổ chức Đoàn kiểm tra phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV tại một số đơn vị cụ thể.

#### *3.2. Kiểm tra đột xuất theo từng nội dung chuyên môn*

Căn cứ theo diễn biến thời tiết cụ thể hàng năm hoặc để nâng cao vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước và chất lượng hoạt động của hệ thống dự báo, cảnh báo, quan trắc KTTV, Vụ Quản lý mạng lưới KTTV tham mưu, đề xuất Tổng cục KTTV tổ chức Đoàn kiểm tra đột xuất trong từng trường hợp cụ thể.

#### *3.3. Lồng ghép vào các đoàn kiểm tra khác*

Lồng ghép vào Đoàn kiểm tra phòng, chống thiên tai của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Đoàn kiểm tra thi hành pháp luật KTTV của Tổng cục KTTV và các đoàn công tác khác (nếu phù hợp).

Trong trường hợp không tổ chức thực hiện kiểm tra trực tiếp, Tổng cục KTTV sẽ tổ chức kiểm tra theo hình thức trực tuyến từ đầu cầu Hà Nội đến các Đài KTTV khu vực, Đài KTTV tỉnh và trạm KTTV.

## **III. THỜI GIAN KIỂM TRA**

### **1. Đối với Đoàn kiểm tra của Đài KTTV khu vực**

Các Đài KTTV khu vực hoàn thành việc kiểm tra các đơn vị trực thuộc

và lập báo cáo kết quả kiểm tra gửi về Tổng cục KTTV (qua Vụ Quản lý mạng lưới KTTV), cụ thể như sau:

- Các Đài KTTV khu vực: Tây Bắc, Việt Bắc, đồng bằng Bắc Bộ, Đông Bắc và Bắc Trung Bộ gửi báo cáo trước ngày 30 tháng 4 hàng năm;
- Các Đài KTTV khu vực: Trung Trung Bộ, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ gửi báo cáo trước ngày 31 tháng 5 hàng năm.

## **2. Đối với Đoàn kiểm tra của Tổng cục**

Căn cứ vào diễn biến thiên tai hàng năm, Báo cáo của các Đài KTTV khu vực, Tổng cục KTTV sẽ tổ chức các Đoàn kiểm tra vào thời điểm phù hợp.

## **IV. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA**

### **1. Đoàn kiểm tra của Đài KTTV khu vực**

Giám đốc Đài KTTV khu vực quyết định thành lập Đoàn kiểm tra phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Đài và chịu trách nhiệm cá nhân trước Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV về kết quả kiểm tra.

### **2. Đoàn kiểm tra của Tổng cục**

Thành phần Đoàn kiểm tra bao gồm:

- Trưởng đoàn: 01 lãnh đạo Tổng cục KTTV (*tùy vào điều kiện công tác cụ thể, lãnh đạo Tổng cục có thể ủy quyền cho Phó Trưởng đoàn*);
- Phó Trưởng đoàn: Đại diện lãnh đạo Vụ Quản lý mạng lưới KTTV hoặc lãnh đạo Vụ Quản lý dự báo KTTV;
- Thành viên Đoàn kiểm tra: Đại diện Văn phòng Tổng cục, Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia, Trung tâm Quan trắc KTTV, Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV và tùy theo yêu cầu cụ thể đối với từng Đoàn Kiểm tra.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Từ nguồn kinh phí kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV thuộc ngân sách nhà nước được Bộ Tài nguyên và Môi trường giao hàng năm.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Vụ Quản lý mạng lưới KTTV**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng Kế hoạch chi tiết kiểm tra phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV quốc gia hàng năm của Tổng cục, trình Lãnh đạo Tổng cục trước 31 tháng 01 hàng năm.

- Đánh giá kết quả thực hiện kiểm tra mạng lưới trạm của các Đài KTTV khu vực, tổng hợp các đề xuất kiến nghị của các Đài, xây dựng báo cáo tổng kết kết quả kiểm tra phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV.

- Theo dõi, tổng hợp thông tin việc thực hiện kết luận, kiến nghị về kết quả kiểm tra liên quan đến hoạt động của mạng lưới trạm quan trắc KTTV quốc gia.

- Kiểm tra việc tuân thủ các quy trình, quy định, các văn bản chỉ đạo trong công tác quan trắc và mạng lưới KTTV.

- Xây dựng báo cáo tổng kết kết quả kiểm tra phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV.

- Tham gia đề xuất thành phần Đoàn kiểm tra phù hợp với nội dung, kế hoạch kiểm tra của từng Đoàn.

## **2. Vụ Quản lý dự báo KTTV**

- Phối hợp với Vụ Quản lý mạng lưới KTTV xây dựng Kế hoạch chi tiết kiểm tra phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV quốc gia hàng năm của Tổng cục.

- Tham gia Đoàn kiểm tra của Tổng cục để đánh giá công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai của các Đài KTTV khu vực.

- Kiểm tra, triển khai, phổ biến các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác phòng, chống thiên tai. Kiểm tra việc tuân thủ các quy trình, quy định, các văn bản chỉ đạo trong công tác dự báo, cảnh báo KTTV.

- Theo dõi, tổng hợp thông tin việc thực hiện kết luận, kiến nghị về kết quả kiểm tra liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai.

- Phối hợp với Vụ Quản lý mạng lưới KTTV xây dựng báo cáo tổng kết kết quả kiểm tra phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV và đề xuất thành phần Đoàn kiểm tra phù hợp.

## **3. Văn phòng Tổng cục**

Phối hợp với Vụ Quản lý mạng lưới KTTV thực hiện một số nội dung sau:

- Lồng ghép kế hoạch kiểm tra thi hành pháp luật KTTV với kế hoạch kiểm tra phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm KTTV quốc gia hàng năm của Tổng cục (*nếu phù hợp*);

- Triển khai, phổ biến, tuyên truyền các văn bản pháp lý có liên quan đến hoạt động của mạng lưới trạm quan trắc KTTV.

- Tham gia Đoàn kiểm tra của Tổng cục KTTV.

## **4. Vụ Tổ chức cán bộ**

Chủ trì, phối hợp với Vụ Quản lý mạng lưới KTTV dự thảo Quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra và trình Tổng cục trưởng Tổng cục KTTV ký ban hành.

## **5. Vụ Kế hoạch - Tài chính**

Đề xuất Tổng cục phân bổ nguồn kinh phí phù hợp phục vụ công tác kiểm tra. Thẩm định dự toán kinh phí và trình Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt

theo quy định.

### **6. Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia**

- Phối hợp với Vụ Quản lý dự báo KTTV đề xuất nội dung chuyên môn, kỹ thuật cần kiểm tra đối với công tác cảnh báo, dự báo KTTV trên toàn hệ thống dự báo KTTV quốc gia.

- Kiểm tra hướng dẫn chuyên môn liên quan đến công tác dự báo, cảnh báo KTTV.

*(Các nội dung trên được áp dụng khi Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia không thuộc Đối tượng kiểm tra theo quy định tại Mục 1 Phần II)*

### **7. Trung tâm Quan trắc KTTV**

- Đề xuất nội dung kiểm tra kỹ thuật đối với các trạm trên toàn mạng lưới trạm quan trắc KTTV quốc gia.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra chuyên môn về hoạt động quan trắc của mạng lưới trạm KTTV quốc gia.

### **8. Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV**

- Đề xuất nội dung cần kiểm tra đối với công tác thông tin, dữ liệu KTTV trên toàn hệ thống mạng lưới trạm quan trắc KTTV quốc gia.

- Kiểm tra hướng dẫn chuyên môn liên quan đến công tác truyền tin, cung cấp thông tin KTTV.

### **9. Các Đài KTTV khu vực**

- Chủ động xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm đối với các đơn vị trực thuộc Đài quản lý.

- Báo cáo kết quả kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai kết hợp kiểm tra kỹ thuật mạng lưới trạm của Đài về Tổng cục KTTV (qua Vụ Quản lý mạng lưới KTTV) theo quy định tại Mục 1 Phần III./.

**TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**